

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH N
Bản án số: 87/2019/HSST
Ngày: 26/03/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Anh P - Nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu
2. Bà Trần Thị Tố T - Nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Hồ H - Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh N.

Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa: ông Lê Viết B - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/HSST ngày 07 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phùng Văn G Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không
Sinh ngày: 19/5/1973 tại huyện Q, tỉnh N.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi cư trú: Khối 8, phường C, Thành phố V, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: Khối 1, phường L, Thành phố V, tỉnh N.

Họ tên bố: Phùng Văn K- đã chết.

Họ tên mẹ: Bùi Thị T, sinh năm 1939.

Vợ: Nguyễn Thị L - sinh năm 1975.

Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012.

Anh em ruột: có 4 người, PH Văn G là con thứ 2 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Đình C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không
Sinh ngày: 27/10/1973 tại Thành phố V, Tỉnh N.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi cư trú: Khối 8, phường C, Thành phố V, tỉnh N.

Họ tên bố: Nguyễn Đình C - đã chết.

Họ tên mẹ: Đoàn Thị B - đã chết.

Vợ: Đình Thị H - sinh năm 1977.

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008.

Anh em ruột: có 5 người, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N đến nay có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 03/12/2018. Nguyễn Đình C, sinh năm 1973, trú tại khối 8, phường C, Thành phố V, tỉnh N dùng số thuê bao 0975857773 gọi điện cho PH Văn G, sinh năm 1973, HKTT: khối 8, phường C, Thành phố V, tỉnh N, hiện ở: Phòng 110 Chung cư T, khối 01, phường L, Thành phố V hỏi mua một gói ma túy (Heroine) để sử dụng. G đồng ý và hẹn C đến gặp tại sân chung cư T. C đi đến điểm hẹn gặp G, gặp nhau C nói với G bán cho C một gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng nhưng do không có đủ tiền nên đưa cho G 100.000 đồng và cầm lại một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia X2. G đồng ý, C liền đưa cho G 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia X2 không có thẻ sim. G cầm tiền và chiếc điện thoại trên rồi đi lên nhà phòng 110 chung cư G đang ở lấy một gói ma túy Heroine gói ngoài bằng giấy màu trắng đưa xuống cho C. Mua được ma túy, C cất giấu vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi về. Khi vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an phường L, thành phố V yêu cầu kiểm tra. Phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái phía sau C đang mặc gói ma túy Heroine mà C vừa mua.

Đến 11 giờ cùng ngày 03/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố V thi hành lệnh khám xét khẩn cấp và lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với PH Văn G. Quá trình khám xét, PH Văn G đã tự nguyện giao nộp số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và 1 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia X2 màu đen, đây là tiền và điện thoại mà C đưa cho G trước đó để mua 01 gói ma túy (Heroine); và 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có chất cục bột màu trắng; G trình bày đây là gói ma túy Heorine G cất giấu nhằm mục đích để bán. Tại Cơ quan điều tra, PH Văn G đã khai nhận hành vi bán 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Đình C vào ngày 03/12/2018 phù hợp với lời khai của C và khai nhận gói ma túy (Heroine) G cất giấu tại nhà là để bán kiếm lời. Đồng thời khai nhận: số ma túy Heroine trên (gồm gói ma túy đã bán cho C và gói ma túy C giao nộp) là G mua của Trần Nam Lợi, sinh năm 1967, trú tại khối 4, phường L, Thành phố V, tỉnh N vào ngày 02/12/2018 với giá 4 triệu đồng. Đến 11 giờ 10 phút ngày 04/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố V thi hành lệnh khám xét, lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Nam L. Quá trình khám xét thu giữ của Trần Nam L 01 (một) gói nhỏ gói ngoài bằng bao potylen màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng. L trình bày đó là gói ma túy dạng đá L cất giấu nhằm mục đích để bán thân sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, Trần Nam L khai nhận

mục đích việc cất giấu gói ma túy trên là để bản thân sử dụng và phủ nhận việc bán ma túy cho PH Văn G vào ngày 02/12/2018 như theo lời trình bày của G.

Tại Kết luận giám định số 90/KL-PC09(MT) ngày 07/12/2018 của Phòng KTHS, Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình C gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 0,115 gam".

Tại Kết luận giám định số 91/KL-PC09(MT) ngày 07/12/2018 của Phòng KTHS, Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của PH Văn G gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 0,160 gam".

Cáo trạng số 522/CT – VKSTP ngày 23/10/2018 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo PH Văn G về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Đình C về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s,t khoản 1 điều 51, điều 54 BLHS, xử phạt: Phùng Văn G từ 15 -18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 54 BLHS, xử phạt: Nguyễn Đình C từ 12 - 15 tháng tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy Hêroine có 0,115 gam thu giữ của Nguyễn Đình C và 01 gói Heroine có khối lượng 0,160 gam ma túy thu giữ của Phùng Văn G. Tịch thu hóa giá nộp ngân S Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2, màu đen. Tịch thu nộp ngân S nhà nước số tiền 100.000đ

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên toà, các bị cáo Phùng Văn G, Nguyễn Đình C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc

07 giờ 30 phút ngày 03/12/2018, tại khu vực sân Chung cư T, khối 01, phường L, Thành phố V, tỉnh N. Phùng Văn G có hành vi bán cho Nguyễn Đình C 01 gói ma túy “Heroin” có khối lượng 0,115 gam, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường L, thành phố V, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Ngày 03/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố V thi hành lệnh khám xét khẩn cấp và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng Văn G thu giữ 01 gói ma túy “Heroin” có khối lượng 0,160 gam. G khai nhận đây là gói ma túy Heroin cất giấu nhằm mục đích để bán. Hành vi nêu trên mà bị cáo Phùng Văn G thực hiện đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, hành vi cất giữ ma túy của Nguyễn Đình C đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng. Bản thân các bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu tu chí rèn luyện làm ăn lương thiện mà lại đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xử phạt nghiêm. Việc cách L các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn. Đối bị cáo PH Văn G quá trình sinh sống tại địa phương có công giúp đỡ cơ quan điều tra phá án. Do đó, đối với G cần áp dụng điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy Heroine có 0,115 gam thu giữ của Nguyễn Đình C và 01 gói heroine khối lượng có 0,160 gam ma túy thu giữ của PH Văn G. Tịch thu hóa giá nộp ngân S Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2, màu đen. Tịch thu nộp ngân S nhà nước số tiền 100.000đ thu giữ của Phùng Văn G.

[6]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s,t khoản 1 Điều 51, điều 54 BLHS, xử phạt: Phùng Văn G 13 (Mười ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Đình C 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy Heroin có 0,115 gam thu giữ của Nguyễn Đình C và 01 gói heroine khối lượng có 0,160 gam ma túy thu giữ của Phùng Văn G. Tịch thu hóa giá nộp ngân S Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2, màu đen. Số vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo phiếu nhập kho số NK184 ngày 20/03/2019.

Tịch thu nộp ngân S nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) số tiền này hiện có tại Kho bạc Nhà nước tỉnh N theo giấy nộp tiền số CT0002176 ngày 20/12/2018.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phùng Văn G, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố V;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADS Thành phố V;
- Công an Thành phố V;
- TAND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N
- Bị cáo; NBH
- Lưu HS .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

